

B GIAO THÔNG V N T I
B GIAO THÔNG V N T I

C NG HđA Xí H I CH NGHAA VI T NAM
ñ c l p - T do - H nh ph^{3/4}c

B NG ñI M CHI TI T MĐN H C - MĐN KI M TRA

NÑm h c : 2013-2014

L p h c : T t c

H c km : HK01

M»n h c : Th'ng hi m s c b n v t li u

STT	MÃ SV	H Vĩ TĩN		H S 2						H S 3			TBM	TKM			GHI CHỨ
				1	2	3	4	5	6	1	2	3		1	2	3	
1	3651010019	Lê Hoàng	Anh							6.0			6.0	6.0			
2	3651010352	Ph m H u	B o							6.0			6.0	6.0			
3	3651010027	B ch VÑñ	Có							6.0			6.0	6.0			
4	3551010001	Phan Thanh	Chi n							0.0			0.0	0.0			N HP
5	3651010336	Nguy n Thanh	Di m							6.0			6.0	6.0			
6	3651010032	ñ ng H i	D ng							7.0			7.0	7.0			
7	3651010163	Ph m Tu n	Em							7.0			7.0	7.0			
8	3651010326	L² Tr ng	Giang							6.0			6.0	6.0			
9	3651010377	Nguy n B o	Hà							6.0			6.0	6.0			
10	3551010174	ñ @ ñ ãh	Hào							0.0			0.0	0.0			N HP
11	3651010015	L² Ng c	H u							0.0			0.0	0.0			
12	3651010315	V½VÑñ	Hi n							6.0			6.0	6.0			
13	3551010186	Châu Thành	Hi u							0.0			0.0	0.0			N HP
14	3651010102	D ng Ch'	Hi u							8.0			8.0	8.0			
15	3551010015	Nguy n H u	Hoàng							0.0			0.0	0.0			N HP
16	3651010052	Tr n VÑñ	Hoàng							7.0			7.0	7.0			
17	3551010288	Nguy n Nh t	Huy							0.0			0.0	0.0			N HP
18	3651010090	Nguy n Tr n	Huy							6.0			6.0	6.0			
19	3651010018	ñ @ VÑñ	Khang							5.0			5.0	5.0			
20	3651010023	Tr n Qu c	Khanh							6.0			6.0	6.0			
21	3551010218	Hoàng Xuân	Lâm							0.0			0.0	0.0			N HP
22	3651010045	Tr n ñ c	Liêm							6.0			6.0	6.0			
23	3551010267	Võ Thành	Luân							0.0			0.0	0.0			N HP
24	3651010148	Nguy n ñ c	Minh							4.0			4.0	4.0			
25	3651010366	Nguy n T n	Nam							6.0			6.0	6.0			
26	3651010040	Tr n Km	Nam							0.0			0.0	0.0			
27	3651010013	L² VÑñ	N p							0.0			0.0	0.0			
28	3651010070	ñ ng ñ ãh	Phong							6.0			6.0	6.0			
29	3651010001	Ph m Minh	Phú							6.0			6.0	6.0			

STT	MÃ SV	H Vĩ Tc N		H S 2						H S 3			TBM	TKM			GHI CHÚ
				1	2	3	4	5	6	1	2	3		1	2	3	
30	3651010059	Lê Quang	Phúc							6.0			6.0	6.0			
31	3651010385	H Thanh	Quang							4.0			4.0	4.0			
32	3651010085	Huỳnh Minh	Quang							0.0			0.0	0.0			
33	3651010332	Nguyễn Hoàng	Quân							7.0			7.0	7.0			
34	3651010072	Nguyễn	Quốc							4.0			4.0	4.0			
35	3651010105	Trần Phú	Quý							6.0			6.0	6.0			
36	3651010155	Nguyễn Thanh	Sơn							6.0			6.0	6.0			
37	3651010124	Mai Tấn	Tài							0.0			0.0	0.0			
38	3651010043	Lê Nguyễn	Tân							6.0			6.0	6.0			
39	3651010080	H Nguyễn	Tín							0.0			0.0	0.0			
40	3651010100	L²VN	Tính							7.0			7.0	7.0			
41	3651010038	NguyễnVN	Tuấn							5.0			5.0	5.0			
42	3651010328	H©Quốc	Tuấn							0.0			0.0	0.0			
43	3551010387	Phạm Thanh	Tú							6.0			6.0	6.0			
44	3651010087	Trần Minh	Tú							0.0			0.0	0.0			
45	3655010382	Nguyễn Nguyễn	Thanh							0.0			0.0	0.0			
46	3651010334	Nguyễn H©	Thành							0.0			0.0	0.0			
47	3651010089	H Nguyễn Minh	Thành							6.0			6.0	6.0			
48	3651010016	L²VN Trần	Thao							6.0			6.0	6.0			
49	3551010134	Nguyễn C»ng	Thị							0.0			0.0	0.0			N HP
50	3651010039	Trần Ngọc	Thị							0.0			0.0	0.0			
51	3651010075	Trần Anh	Thông							6.0			6.0	6.0			
52	3551010296	TrầnVN	Thị							0.0			0.0	0.0			N HP
53	3651010338	Nguyễn Nguyễn	Trung							0.0			0.0	0.0			
54	3651010136	Bùi Thị	Uy							5.0			5.0	5.0			
55	3651010144	TrầnVN	Viet							4.0			4.0	4.0			
56	3651010115	Lưu Thị	Vinh							0.0			0.0	0.0			
57	3651010042	Nguyễn Tuấn	VHO							0.0			0.0	0.0			
58	3651010079	T» Nguyễn	Xuân							0.0			0.0	0.0			

Tổng : 58 học sinh - sinh viên²n.

X p lo i	S l ng	T l (%)
t	30	50
Kh»ng t	29	49

Tr ãng Khoa

Gĩ o vi²n b m»n

Gĩ o v Khoa